

KẾ HOẠCH

Theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-TTg ngày 28/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bắc Kạn ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả nhiệm vụ thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP; Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân

dân tỉnh Bắc Kạn về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2023.

- Xem xét, đánh giá khách quan thực trạng thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc, bất cập và đề xuất, kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

2. Yêu cầu

Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức trong quản lý Nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) trên địa bàn tỉnh; gắn công tác thi hành pháp luật về XLVPHC với công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (TDTHTHPL) và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) với công tác phổ biến và tổ chức thi hành pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

A. Đối với lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật

1. Lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

1.1. Lĩnh vực theo dõi của UBND tỉnh:

- Lĩnh vực theo dõi: Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về bảo đảm an sinh xã hội.

- Phạm vi theo dõi: Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lao động, việc làm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã (*gọi tắt là đơn vị, địa phương*); tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.2. Lĩnh vực theo dõi của sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện:

Trên cơ sở lĩnh vực TDTHTHPL trọng tâm, liên ngành của UBND tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương chủ quản và thực tiễn thi hành pháp luật tại đơn vị, địa phương, tự xác định lĩnh vực theo dõi trọng tâm năm 2023.

1.3. Lĩnh vực theo dõi của UBND cấp xã

Trên cơ sở lĩnh vực TDTHTHPL trọng tâm, liên ngành của UBND tỉnh; UBND cấp huyện và tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương tự xác định lĩnh vực theo dõi trọng tâm năm 2023.

2. Các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật

2.1. Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung và cơ quan, đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch TDTHTHPL theo ngành lĩnh vực, địa bàn quản lý và chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên trực tiếp; đảm bảo thực hiện đầy đủ nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, nội dung và hình thức theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung).

- Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch TDTHTHPL của các đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện:
 - + Đối với các sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Kế hoạch TDTHTHPL; đồng thời gửi về Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.
 - + Đối với UBND cấp xã, thời hạn ban hành kế hoạch được xác định tại Kế hoạch TDTHTHPL của UBND cấp huyện.

2.2. Xây dựng danh mục các VBQPPL thuộc lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành

- Nội dung hoạt động:
 - + Nghiên cứu, rà soát, tổng hợp để xây dựng hệ thống VBQPPL về: Tình hình thi hành pháp luật về lao động, việc làm.
 - + Ban hành công văn hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi theo dõi trọng tâm, liên ngành.
- Sản phẩm đầu ra: Danh mục các VBQPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành cần theo dõi.
- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2023.

2.3. Tổ chức thu thập, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung hoạt động:
 - + Thu thập, tiếp nhận thông tin phản ánh, dư luận từ các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin từ hoạt động quản lý Nhà nước theo lĩnh vực; thông tin từ kết quả hoạt động của các cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
 - + Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và khoản 5, Điều 1 của Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo thu thập thông tin, văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật.
- Cơ quan thực hiện: Các đơn vị, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2023.

2.4. Kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung thực hiện: Thành lập Đoàn công tác liên ngành và tổ chức kiểm tra, điều tra, khảo sát liên ngành theo Kế hoạch này và kiểm tra, điều tra, khảo sát đột xuất theo dõi tình hình thi hành pháp luật về tình hình thi hành pháp luật về lao động, việc làm.
- Phạm vi kiểm tra: Thực hiện kiểm tra, điều tra, khảo sát tại một số sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã; đơn vị, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm đầu ra: Thông báo kết luận kiểm tra, báo cáo kết quả điều tra, khảo sát.

- Thành lập Đoàn công tác liên ngành: Giao Giám đốc Sở Tư pháp thành lập Đoàn công tác liên ngành do lãnh đạo Sở Tư pháp làm Trưởng đoàn, thành viên là đại diện Thanh tra tỉnh, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Địa điểm kiểm tra, điều tra, khảo sát liên ngành: Dự kiến kiểm tra, điều tra, khảo sát tại huyện Ngân Sơn và huyện Chợ Đồn và một số đơn vị, địa phương khác.

Việc kiểm tra, điều tra, khảo sát đột xuất sẽ được tiến hành theo thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định căn cứ vào vụ việc cụ thể.

- Thời gian thực hiện: Quý II, III, IV năm 2023.

2.5. Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung thực hiện: Căn cứ kết quả thu thập thông tin và kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật, báo cáo TDTHTHPL của các đơn vị, địa phương, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo sau hoạt động TDTHTHPL.

- Sản phẩm đầu ra: Văn bản chỉ đạo sau hoạt động TDTHTHPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2023.

2.6. Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo công tác TDTHTHPL năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì; các đơn vị, địa phương phối hợp.

- Thời gian chốt số liệu báo cáo: Từ ngày 01/12/2022 đến ngày 30/11/2023.

- Thời gian thực hiện: Trước 04/12/2023.

2.7. Phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Các đơn vị, địa phương có trách nhiệm phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân; Tòa án nhân dân; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện và các tổ chức thành viên, các tổ chức khác có liên quan trong việc thu thập thông tin tình hình thi hành pháp luật.

- Căn cứ yêu cầu cụ thể của từng hoạt động TDTHTHPL, đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện TDTHTHPL theo các nội dung sau đây:

+ Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện cung cấp thông tin về tình hình thi hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân thông qua hoạt động kiểm sát, xét xử.

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện và các tổ chức thành viên cung cấp thông tin, kiến nghị của nhân dân thông qua hoạt động giám sát tình hình thi hành pháp luật.

+ Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh cung cấp ý kiến, kiến nghị của các luật gia, luật sư về các vấn đề pháp lý liên quan đến tình hình thi hành pháp luật.

+ Các cơ quan thông tin đại chúng cung cấp ý kiến phản ánh của dư luận xã hội về tình hình thi hành pháp luật.

2.8. Tổng kết việc thực hiện “*Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật*” giai đoạn năm 2018 - 2022.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

3. Tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu và thực hiện công tác truyền thông về TDTHTHPL và Chỉ số chỉ phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) bằng hình thức phù hợp

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch cụ thể.

B. Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

1. Tổ chức thực hiện VBQPPL; hoàn thiện pháp luật về XLVPHC

- Nội dung thực hiện: Tổ chức triển khai thực hiện các VBQPPL về XLVPHC; rà soát, đánh giá tính thống nhất, đồng bộ của Luật XLVPHC với các Luật có liên quan; các Nghị định XLVPHC trong từng lĩnh vực với quy định của Luật XLVPHC năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; qua đó, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập để đề xuất, kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Các đơn vị, địa phương và gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật; bồi dưỡng nghiệp vụ về XLVPHC bằng hình thức phù hợp

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

- Nội dung: Tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật XLVPHC năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP; các Nghị định quy định chi tiết về XLVPHC trong lĩnh vực cụ thể đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh bằng hình thức, nội dung phù hợp để nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa, hạn chế các hành vi vi phạm hành chính.

- Cơ quan thực hiện:

+ Sở Tư pháp lựa chọn hình thức, nội dung phù hợp để tuyên truyền, phổ biến pháp luật về XLVPHC nói chung, chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin; tài liệu tuyên truyền phù hợp với đối tượng là người dân, tổ chức ở cơ sở; gắn với công tác phổ biến giáo dục pháp luật và công tác hoà giải ở cơ sở.

+ Các đơn vị, địa phương: Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về XLVPHC nói chung và pháp luật về XLVPHC thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý Nhà nước.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ về XLVPHC cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý nhà nước về XLVPHC, lập hồ sơ XLVPHC và người có thẩm quyền XLVPHC để nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng áp dụng pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Giao Sở Tư pháp trên cơ sở tình hình thực tiễn thi hành pháp luật XLVPHC để xác định cụ thể nội dung, đối tượng, hình thức tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý II, III năm 2023.

3. Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

3.1. Kiểm tra liên ngành việc thi hành pháp luật về XLVPHC

- Nội dung thực hiện: Việc XPVPHC trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện; lĩnh vực khác theo đề xuất của Sở Tư pháp và được cụ thể tại kế hoạch kiểm tra liên ngành do UBND tỉnh ban hành.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành.

- Thời gian thực hiện: Quý III, Quý IV/2023.

3.2. Tự kiểm tra việc thi hành pháp luật về XLVPHC tại cơ quan, đơn vị

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã (Báo cáo tự kiểm tra việc thi hành pháp luật về XLVPHC tại địa phương, đơn vị được lồng ghép cùng với Báo cáo thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2023). Sở Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp kết quả tự kiểm tra của các đơn vị, địa phương.

+ Thời gian thực hiện: Quý IV/2023.

4. Báo cáo công tác thi hành pháp luật về XLVPHC

- Nội dung thực hiện: Báo cáo XLVPHC năm 2023.

- Cơ quan thực hiện:

+ Giao Sở Tư pháp chủ trì, hướng dẫn các đơn vị, địa phương trong việc báo cáo XLVPHC, tổng hợp, trình UBND tỉnh ban hành theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

+ Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện: Báo cáo, thống kê công tác thi hành pháp luật về XLVPHC và gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này và tổ chức các hoạt động cụ thể để thực hiện có hiệu quả công tác TDTHTHPL và công tác thi hành pháp luật về XLVPHC của tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện.

- Chủ động tham mưu thực hiện các nội dung khác nhằm nâng cao hiệu quả công tác TDTHTHPL và thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Chủ động thực hiện theo các nội dung của Kế hoạch này và Kế hoạch cụ thể của các đơn vị, địa phương; chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý.

- Bố trí nguồn lực (*con người, kinh phí, cơ sở vật chất*) phục vụ hoạt động TDTHTHPL, XLVPHC hiệu quả, đúng pháp luật; công bố công khai kết quả TDTHTHPL (*trừ các nội dung thuộc bí mật công tác, bí mật nhà nước*).

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong thực hiện công tác TDTHTHPL và công tác thi hành pháp luật về XLVPHC; đặc biệt là công tác TDTHTHPL lĩnh vực trọng tâm, liên ngành của tỉnh được xác định tại tiểu mục 1.1 mục 1 phần A của Kế hoạch này.

3. Kinh phí đảm bảo cho công tác TDTHTHPL và công tác thi hành pháp luật về XLVPHC do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách.

Trên đây là Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023, yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử (gửi bản giấy đối với các đơn vị không sử dụng hệ thống VNPT-iOffice):

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Các sở, ngành cấp tỉnh;
- Viện KSND tỉnh; TAND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh, các tổ chức thành viên;
- Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- UBND cấp xã;
- Hiệp hội DN tỉnh; Liên minh HTX tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC (L).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình